TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HS-ST
Ngày 07/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vân

2. Bà Nguyễn Thị Kim Linh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Lai - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Châu Thị D**,** sinh năm 1982. Nơi sinh: tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Văn M (sống) và bà Trần Thị H (chết); Chồng: Nguyễn Ngọc L (Chết) có 05 người con lớn nhất sinh năm 2001 nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: Ngày 06/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản", bị cáo đã chấp hành án xong; tiền sự: chưa có; Bị cáo tại ngoại có mặt.

Bị hại: Bà Huỳnh Thị T, sinh năm1956; địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn T huyện T, tỉnh Tây Ninh. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 16/6/2019, bị cáo Châu Thị D đến quán nước của bà Huỳnh Thị T để mua nước uống, trong lúc chờ bị cáo thấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 của bà T để trong hộc tủ gần đó. Lợi dụng bà T sơ hở, bị cáo lấy trộm điện thoại nói trên cất giấu vào túi áo rồi bỏ đi. Ngay sau đó, bà T phát hiên điện thoại bị mất nên trình báo sự việc đến cơ quan công an. Cùng ngày bị cáo D đến công an thị trấn T, huyện T đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 25/K1-HĐĐG, ngày 01/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 6 plus màu vàng đồng có giá 3.000.000 đồng và 01 bao da điện thoại Iphone 6 plus có giá 50.000 đồng. Tổng cộng số tiền là 3.050.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKSCT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Châu Thị D về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo D về tội *"Trộm cắp tài sản"* đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Châu Thị D từ 06 đến 09 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Bà Huỳnh Thị T đã nhận lại tài sản nên không đặt ra giải quyết.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Châu Thị D đã khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày16/6/2019, bị cáo D đến quán nước của bà Huỳnh Thị T để mua nước uống, trong lúc chờ, bị cáo thấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 của bà T để trong hộc tủ gần đó. Lợi dụng bà T sơ hở, bị cáo lén lúc lấy trộm điện thoại nói trên cất giấu vào túi áo rồi bỏ đi. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Châu Thị D phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân , gây mất an ninh trật tự trị an ở địa phương , bị cáo đã nhận thức được điều đó nhưng vì mục đích vụ lợi cho bản thân mà bị cáo t hực hiện hành vi phạm tội . Bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội " Trộm cắp tài sản" bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này là tái phạm, nên cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành những công dân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này là tái phạm là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung : Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Bà Huỳnh Thị T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường thêm nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Châu Thị D phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* .

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Châu Thị D 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt bị cáo đi thi hành án.

Về biện pháp tư pháp: Ghi nhận Bà Huỳnh Thị T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường thêm.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Châu Thành;
- THADS H.Châu Thành;
- Bị cáo; bị hại;
- CA huyện Châu Thành;
- THA hình sự;
- PV 27;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Lưu : Tập án , H/s;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Bình